TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2025/QĐST-DSTC	

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2025/TLST-DSTC ngày 11/6/2025.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức D

Cùng địa chỉ: Tổ 15, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là tổ 15 T, phường H 2, tỉnh Tuyên Quang).

- Bị đơn: Chị Bùi Thị Thu H; Địa chỉ: Tổ 8, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là tổ 8 Q, phường H 2, tỉnh Tuyên Quang).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Chị Bùi Thị Thu H có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ gốc là 150.000.000^{đ} (Một trăm năm mươi triệu đồng) đã vay của ông Nguyễn Văn T theo giấy vay tiền ngày 30/4/2020. Thời hạn trả cuối cùng vào ngày 31/12/2025.

Kể từ ngày có Đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

* Về án phí: Chị Bùi Thị Thu H phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.750.000^{đ} (Ba triệu bẩy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7^{a}, 7^{b} và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND KV4- TQ;
- TAND Tuyên Quang;
- THA DS Tuyên Quang ;
- Lưu HS-BP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Quy